

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày: 10-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thanh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Châu;

Ông Huỳnh Trung Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Tấn Đ, sinh năm 1968 tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 17/8/2017 đến ngày 03/11/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang bảo lãnh. “Có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Ngô Thanh T, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- Anh Bùi Tuấn H, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Anh Trương Thành T, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Anh Nguyễn Thiện L, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Anh Mai P D, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Anh Biện Văn P, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.
- Anh Phạm Quốc V, sinh năm 1984. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp P, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối năm 2013, Lê Tấn Đ đã liên hệ và thỏa thuận với đối tượng Bo (không rõ lai lịch) tại tỉnh Đồng Nai, về việc Đ sẽ nhận làm giả các loại giấy tờ cho những người có nhu cầu và sẽ gửi lại thông tin của những người này qua mạng xã hội Zalo cho Bo để làm giả giấy tờ với số tiền từ 300.000 đồng đến 2.500.000 đồng. Sau khi giấy tờ giả được làm xong, Đ gặp Bo để nhận về rồi đem bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

- Khoảng cuối năm 2013, Đ nhận làm giả chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành xe nâng cho Ngô Thanh T, sinh năm 1984, ngụ ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh với giá 900.000 đồng và nhận trước của T số tiền 500.000 đồng. Đ và T thỏa thuận khi nào T nhận giấy chứng chỉ giả sẽ trả hết số tiền còn lại cho Đ; đồng thời, T lấy 01 tấm hình và ghi thông tin cá nhân của mình và giao cho Đ để làm giả chứng chỉ. Sau đó, Đ giao lại hình ảnh và thông tin của T cho Bo để làm giả chứng chỉ. Khoảng 04 ngày sau, Đ đến gặp Bo nhận 01 chứng chỉ giả và trả cho Bo số tiền 1.000.000 đồng, Đ đem về giao cho T và nhận số tiền 400.000 đồng còn lại. Như vậy sau khi nhận làm giả chứng chỉ nghề vận hành xe nâng cho T, Đ đã lỗ số tiền 100.000 đồng.

- Khoảng tháng 02 năm 2017, Đ và một người phụ nữ tên PH (không rõ lai lịch) gặp và quen biết nhau tại Núi Bà Đen tỉnh Tây Ninh. Tại đây, Đ nói cho PH biết Đ có nhận làm giả các loại giấy tờ khi nào có nhu cầu làm giả các loại giấy tờ thì PH liên lạc với Đ qua điện thoại. Khoảng 07 ngày sau, PH liên lạc và nhờ Đ làm giả một bằng thuyền trưởng hạng nhất cho chồng của PH mang tên Lê Thành N, sinh năm 1965, ngụ 66/53 NG phường A, quận, thành phố CT với giá 1.500.000 đồng và yêu cầu ghi thời gian trên bằng là năm 2014. Thỏa thuận xong, Đ nhận ảnh và thông tin của ông Nam do PH cung cấp qua mạng xã hội Zalo rồi giao lại cho Bo làm giả bằng thuyền trưởng hạng nhất cho ông Nam với giá 1.200.000 đồng. Sau đó, Đ đã nhận bằng thuyền trưởng hạng nhất giả này về và liên hệ với PH để giao nhưng PH không nhận và không trả tiền nên Đ mang về cất giữ. Như vậy, sau khi nhận làm giả bằng thuyền trưởng hạng nhất cho PH, Đ lỗ số tiền 1.200.000 đồng.

- Khoảng giữa tháng 02 năm 2017, Đ nhận làm giả 01 giấy phép lái xe hạng A1, E và 01 giấy chứng minh nhân dân cho Mai P D, sinh năm 1987, ngụ ấp B, xã C, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh với giá 4.500.000 đồng. Đ nhận trước của D số tiền 1.000.000 đồng, số tiền còn lại D hẹn khi nào nhận giấy phép lái xe giả và chứng minh nhân dân giả sẽ trả hết cho Đ. Sau đó, D đưa cho Đ 01 tấm hình, bản sao chứng minh nhân dân bị tẩy xóa phần họ tên, ngày, tháng sinh và số chứng minh nhân dân (được sửa thành Lê Trường G, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975, số chứng minh nhân dân 290557182, nơi đăng ký thường

trú ấp B, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh). Nhưng sau đó, D yêu cầu Đ lấy thông tin của người khác để làm giả giấy phép lái xe hạng A1, E và giấy chứng minh nhân dân cho D, không lấy tên Lê Trường G. Do đó, Đ yêu cầu Bo tự chọn họ tên để làm giả giấy phép lái xe hạng A1, E và giấy chứng minh nhân dân cho D. Sau đó, Bo đã làm giả giấy tờ cho D đều mang tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ngụ xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam (ảnh trong giấy là của D). Khi làm xong các giấy giả trên, Đ trả cho Bo số tiền 2.900.000 đồng rồi về giao lại cho D và nhận số tiền 3.500.000 đồng còn lại. Như vậy, vụ này Đ thu lợi bất chính được 1.600.000 đồng.

- Khoảng giữa tháng 5 năm 2017, do có mối quan hệ thân thiết với nhau nên Đ nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 để tặng cho Trương Thành T, sinh năm 1991, ngụ ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, T đưa 01 tấm hình cùng với thông tin họ tên, địa chỉ và ngày tháng năm sinh rồi Đ sử dụng điện thoại di động chụp tấm hình của T và gửi qua mạng xã hội Zalo cho Bo để làm giả giấy phép lái xe cho T với số tiền là 300.000 đồng. Khi giấy phép lái xe giả của T được làm xong, Đ đã nhận về tặng cho T.

- Khoảng cuối tháng 6 năm 2017, cũng do có mối quan hệ quen biết nhau nên Đ nhận làm giấy phép lái xe hạng A2 giả để tặng cho Nguyễn Thiện L, sinh năm 1981, ngụ ấp T, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, Lương đưa 01 tấm hình cùng với thông tin họ tên, địa chỉ và ngày tháng năm sinh cho Đ rồi Đ sử dụng điện thoại di động chụp tấm hình của Lương gửi cho Bo để làm giả giấy phép lái xe với số tiền là 300.000 đồng. Sau khi giấy phép lái giả làm xong, Đ nhận về tặng cho Lương.

- Khoảng giữa tháng 6 năm 2017, Đ nhận làm giả một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (loại xe Exciter) cho Bùi Tuấn H, sinh năm 1979, ngụ ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, H gửi thông tin họ tên, địa chỉ, ngày tháng năm sinh của H và thông tin xe mô tô của H cần làm giả giấy chứng nhận đăng ký qua mạng xã hội Zalo cho Đ rồi Đ giao lại qua mạng xã hội Zalo cho Bo để làm giả với giá 1.200.000 đồng. Khi giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả được làm xong, Đ nhận về giao H và nhận đủ số tiền 1.000.000 đồng. Như vậy, sau khi nhận làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho H, Đ đã lỗ số tiền 200.000 đồng.

- Khoảng đầu tháng 8 năm 2017, tại khu công nghiệp Sóng Thần thuộc phường AB, huyện DA, tỉnh Bình Dương, Đ nhận làm giả cho một người đàn ông tên KH (không rõ lai lịch) 01 bằng trung cấp nghề sửa chữa máy mang tên Nguyễn Hoàng N với giá 1.200.000 đồng. KH đưa 01 tấm hình và thông tin của một người tên Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1997, nơi sinh tỉnh Tây Ninh cho Đ để làm giả bằng trung cấp nghề. Sau đó, Đ dùng điện thoại chụp tấm hình và thông tin do đối tượng KH cung cấp rồi gửi qua mạng xã hội Zalo cho Bo để làm giả bằng trung cấp nghề với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, Đ nhận bằng trung cấp nghề giả này về và liên hệ với KH để giao nhưng KH không nhận nên Đ mang về cất giữ. Như vậy sau khi nhận làm giả bằng trung cấp nghề cho KH, Đ đã lỗ số tiền 1.000.000 đồng.

- Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại khu vực cầu K13 thuộc xã BN, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Đ nhận làm giả cho một đối tượng là nam giới (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC mang tên Lý Hồ Q với giá 3.000.000 đồng. Theo thỏa thuận, đối tượng này không đưa tiền trước mà chỉ đưa cho Đ 03 tấm hình và bản sao 01 giấy phép lái xe, số 720095000016, hạng A1, FC, mang tên Lý Hồ Q, sinh ngày 18 tháng 9 năm 1975, ngụ ấp TH, xã TT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh. Sau khi nhận được giấy phép lái xe giả sẽ trả đủ tiền cho Đ. Do quên nên Đ không giao lại cho Bo để làm giấy phép lái giả mà cất giữ 03 tấm ảnh và bản sao giấy phép lái xe.

- Ngày 05 tháng 8 năm 2017, Biện Văn P, sinh năm 1979, ngụ ấp N, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh và Phạm Quốc V, sinh năm 1984, ngụ ấp P, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh đến gặp Đ nhờ làm giả giấy phép lái xe hạng A1, C cho P và làm giả giấy phép lái xe hạng D cho V. Đ đồng ý và thỏa thuận làm giấy tờ giả cho P và V mỗi giấy với số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, Đ dùng điện thoại của Đ chụp ảnh, lấy thông tin cá nhân của P và V, nhận trước của P và V mỗi người với số tiền 1.000.000 đồng. Đ hẹn với P và V khi nào giao giấy phép lái xe giả thì Đ sẽ nhận số tiền còn lại. Đ đã gửi ảnh, thông tin cá nhân của P và V cho Bo để làm giả giấy phép lái xe. Đến ngày 07 tháng 8 năm 2017, Đ đến tỉnh Đồng Nai gặp Bo để nhận hai giấy phép lái xe giả của P và V. Đ trả cho Bo số tiền 5.000.000 đồng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08 tháng 8 năm 2017, Đ hẹn P và V đến nhà của chị Lê Thị Mộng T (em gái của Đ), sinh năm 1973, ngụ ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh để nhận giấy phép lái xe giả. Khi Đ đang giao giấy phép lái xe giả cho P và V thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Lê Tấn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 64/QĐ.2017 ngày 14/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh:

- Mẫu giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” Số: 011641, Tên chủ xe: Bùi Tuấn H, sinh năm:1979, Địa chỉ: K, C, DMC, TN, Biển số đăng ký 70E1-366.66, cấp ngày 24 tháng 01 năm 2017 là mẫu Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả.

- Hình dấu cần giám định trên giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số: 011641, Tên chủ xe: Bùi Tuấn H, sinh năm:1979, Địa chỉ: Ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, biển số đăng ký 70E1-366.66, cấp ngày 24 tháng 01 năm 2017 với hình dấu mẫu của Công an Huyện Dương Minh Châu (do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu cung cấp) không pH do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký cần giám định mang tên Trung tá Nguyễn Văn N – P.trưởng Công an huyện trên giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số: 011641, tên chủ xe: Bùi Tuấn H, sinh năm:1979, Địa chỉ: Ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, biển số đăng ký 70E1-366.66, cấp ngày 24 tháng 01 năm 2017 với chữ ký mẫu của Trung tá Nguyễn Văn N - Phó trưởng Công an Huyện Dương Minh Châu do

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu cung cấp) không pH do cùng một người ký ra.

- 04 (bốn) “Giấy phép lái xe” số: 790162181091, họ và tên: Trương Thành T, Ngày sinh: 20/12/1991, nơi cư trú: Ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, ngày 26 tháng 05 năm 2017; số: 790162181093, họ và tên: Nguyễn Thiện L, ngày sinh: 01/01/1981, nơi cư trú: Ấp T, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, ngày 26 tháng 05 năm 2017; số: 790088007946, họ và tên: Biện Văn P, ngày sinh: 20/08/1979, nơi cư trú: Ấp N, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, ngày 07 tháng 06 năm 2017; số: 790172072340, họ và tên: Phạm Quốc V, ngày sinh: 01/01/1984, nơi cư trú: Ấp P, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, ngày 07 tháng 06 năm 2017 cần giám định là 04 (bốn) Giấy phép lái xe giả được in bằng P pháp in phun màu.

Kết luận giám định số 93/GT.2017 ngày 16/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh:

- “Giấy phép lái xe” cần giám định, số: 480011882608, họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983, nơi cư trú: Xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam, ngày 19 tháng 12 năm 2014 là Giấy phép lái xe giả được in bằng P pháp in phun màu.

- Mẫu “Giấy chứng minh nhân dân” cần giám định, số: 205819679, họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983, nguyên quán: Quảng Nam, Nơi ĐKHT thường trú: Xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam, ngày 24 tháng 07 năm 2010 là mẫu Giấy chứng minh nhân dân giả.

- Hình dấu Công an tỉnh Quảng Nam và chữ ký Nguyễn V Lợi cần giám định trên “Giấy chứng minh nhân dân” số: 205819679, họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983, nguyên quán: Quảng Nam, Nơi ĐKHT thường trú: Xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam, ngày 24 tháng 07 năm 2010 không có hình dấu và mẫu chữ ký nên không tiến hành giám định.

- Mẫu “Bằng thuyền trưởng” cần giám định, số: 04230.T1, họ và tên: Lê Thành N, sinh năm: 1965, nơi cư trú: 66/53 NG, phường A, quận N, TP. CT, ngày 31 tháng 12 năm 2014 là mẫu bằng thuyền trưởng giả.

- Hình dấu cần giám định trên “Bằng thuyền trưởng” cần giám định, số: 04230.T1, họ và tên: Lê Thành N, sinh năm: 1965, nơi cư trú: 66/53 NG, phường A, quận N, TP. CT, ngày 31 tháng 12 năm 2014 với hình dấu mẫu so sánh trên “Bằng thuyền trưởng” số: 19.02859.CC.T2, họ và tên: Bùi Quốc T, sinh năm: 1975, nơi cư trú: Xã MH, huyện BT, tỉnh Bến Tre, ngày 13 tháng 12 năm 2012 không pH do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký Phó cục trưởng Phan Văn D trên “Bằng thuyền trưởng” cần giám định, số: 04230.T1, họ và tên: Lê Thành N, sinh năm: 1965, nơi cư trú: 66/53 NG, phường A, quận N, TP. CT, ngày 31 tháng 12 năm 2014 không có chữ ký mẫu nên không tiến hành giám định.

- Chữ ký cần giám định mang tên Đào Khánh D trên “Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề” cho: Nguyễn Hoàng N, ngày sinh: 08/11/1997, nơi sinh: Tây Ninh, số hiệu bằng: 17-12096, ngày 10 tháng 10 năm 2017 với chữ ký của Đào Khánh D trên “Biên bản thu mẫu chữ ký”, ngày 08 tháng 9 năm 2017 (ký hiệu M01) không pH do cùng một người ký ra.

- Hình dấu cần giám định trên “Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề” cho: Nguyễn Hoàng N, ngày sinh: 08/11/1997, nơi sinh: Tây Ninh, số hiệu bằng: 17-

12096, ngày 10 tháng 10 năm 2017 với hình dấu của Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng trên “Biên bản thu hình mộc dấu”, ngày 08 tháng 9 năm 2017 (ký hiệu M02) không pH do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký cần giám định mang tên TS. Lê Văn H trên “Chứng chỉ sơ cấp nghề” cho: Ngô Thanh T, sinh năm: 1984, nơi sinh: Tây Ninh, Số hiệu bằng: 4038, ngày 18 tháng 11 năm 2013 với chữ ký của TS. Lê Văn H trên Công văn số: 667/CV-CDL 2 (V/v xác minh văn bằng tốt nghiệp), ngày 12 tháng 9 năm 2017 (ký hiệu M03) không pH do cùng một người ký ra.

- Hình dấu cần giám định trên trên “Chứng chỉ sơ cấp nghề” cho: Ngô Thanh T, sinh năm: 1984, nơi sinh: Tây Ninh, Số hiệu bằng: 4038, ngày 18 tháng 11 năm 2013 với hình dấu của Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế LILAMA2 trên Công văn số: 051/2017/CV-ĐT (V/v xác minh bằng tốt nghiệp, ngày 08 tháng 9 năm 2017 (ký hiệu M04) không pH do cùng một con dấu đóng ra.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- Tiền Việt Nam 4.000.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động màu hồng - trắng, trên vỏ điện thoại có ghi “Iphone SE” và “Model A 1688 FCC ID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A”, có gắn sim thuê bao số 0888094531.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, trên vỏ điện thoại có ghi “Iphone” và “Model A 1549 FCC ID:BCG-E2816A IC:579C-E2816A IMEI: 359304069309360”, có gắn sim thuê bao số 0969211664.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790088007946 (hạng A1, C) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Biện Văn P, sinh năm 1979, ngụ ấp N - xã C - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 07 tháng 6 năm 2017, có giá trị đến ngày 07 tháng 6 năm 2022 do Bùi Xuân C là Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790172072340 (hạng D) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Phạm Quốc V, sinh năm 1984, ngụ ấp P - xã N - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 07 tháng 6 năm 2017, có giá trị đến ngày 07 tháng 6 năm 2022 do Bùi Xuân C là Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790162181091 (hạng A1) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Trương Thành T, sinh năm 1991, ngụ ấp K - xã C - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 26 tháng 5 năm 2017 do Võ Trọng N là Trưởng phòng QLSH cấp GPLX Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790162181093 (hạng A2) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Nguyễn Thiện L, sinh năm 1981, ngụ ấp T - xã M - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 26 tháng 5 năm 2017 do Võ Trọng N là Trưởng phòng QLSH cấp GPLX Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011641, tên chủ xe Bùi Tuấn H, sinh năm 1979, địa chỉ ấp K - xã C - Huyện D - tỉnh Tây Ninh biển số đăng ký 70E1-366.66, số máy G3A2E056919, số khung 021111056919, nhãn hiệu

YAMAHA, số loại SPARK, màu sơn xanh trắng đen do Trung tá Nguyễn Văn N là Phó trưởng Công an huyện ký.

- 01 (một) chứng minh nhân dân (phô tô), số 290557182, tên Lê Trường G, sinh ngày 01/01/1975, nơi thường trú ấp B, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) giấy phép lái xe (phô tô), hạng A1, FC, số 720095000016, tên Lý Hồ Q, sinh ngày 18/09/1975, ngụ ấp TH, xã TT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh.

- 03 (ba) ảnh (3x4)cm của một nam thanh niên mặc áo màu tím.

- 03 (ba) tờ giấy A4 (phô tô), trên tờ giấy có ghi chữ và số, có xác nhận của Lâm Ninh Quốc H là Phó hiệu trưởng trường THPT Nguyễn An N ký.

- 01 (một) giấy khám sức khỏe của người lái xe (phô tô), tên Ngô Thanh T, sinh năm 1984, số CMND 290777045, cấp ngày 05/7/2007, tại Tây Ninh, chỗ ở ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) đơn xin học, thi lấy giấy phép lái xe (phô tô), tên Ngô Thanh T, sinh năm 1984, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ô tô (phô tô) tên Ngô Thanh T, sinh năm 1984, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú B.

- 01 (một) bằng trung cấp nghề của trường Cao đẳng Kỹ thuật cao thắng, cấp cho Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 08/11/1997, nơi sinh Tây Ninh do Đào Khánh D là Hiệu trưởng trường Cao đẳng kỹ thuật cao thắng ký.

- 01 (một) bằng thuyền trưởng P tiện thủy nội địa hạng nhất, tên Lê Thành N, sinh năm 1965, ngụ 66/53 NG, phường A, quận N, thành phố CT do Phan Văn D Phó cục trưởng cục đường thủy nội địa ký.

- 01 (một) chứng chỉ sơ cấp nghề của trường Cao đẳng nghề LILAMA 2, cấp cho Ngô Thanh T, sinh năm 1984, nơi sinh Tây Ninh, nghề đào tạo Vận hành xe nâng, do Lê Văn H là Hiệu trưởng trường Cao đẳng nghề LILAMA 1 ký.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 205819679, tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ngụ xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam do Nguyễn Viết L là Giám đốc Công an tỉnh Quảng Nam ký.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, E, số 480011882608, tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ngụ xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam do Lê Văn T là Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố ĐN ký.

Do Lê Tấn Đ không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Đối với hành vi của Biện Văn P, Phạm Quốc V, Nguyễn Thiện L, Trương Thành T, Bùi Tuấn H, Mai P D, Ngô Thanh T, Nguyễn Hoàng N, Lý Hồ Q có liên quan đến việc nhờ Đ làm giấy tờ giả nhưng không sử dụng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Lê Thành N không thừa nhận hành vi nhờ người khác làm giả bằng thuyền trưởng nên không có đủ căn cứ xử lý.

Đối tượng tên Bo không xác định họ tên, địa chỉ. Khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-DMC ngày 12-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Tấn

Đ về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 267 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 267 của Bộ luật Hình sự 1999; điểm s, r, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn Đ phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn Đ từ 30 đến 36 tháng tù.

Biện pháp tư pháp:

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước:

- Tiền Việt Nam 4.000.000 đồng.

- Tiền Việt Nam 2.600.000 đồng (tiền thu lợi bất chính bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu theo biên lai thu số 0001438 ngày 09-3-2018).

- 01 (một) điện thoại di động màu hồng - trắng, trên vỏ điện thoại có ghi “Iphone SE” và “Model A 1688 FCC ID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A”, có gắn sim thuê bao số 0888094531.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, trên vỏ điện thoại có ghi “Iphone” và “Model A 1549 FCC ID:BCG-E2816A IC:579C-E2816A IMEI: 359304069309360”, có gắn sim thuê bao số 0969211664.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790088007946 (hạng A1, C) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Biện Văn P, sinh năm 1979, ngụ ấp N - xã C - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 07 tháng 6 năm 2017, có giá trị đến ngày 07 tháng 6 năm 2022 do Bùi Xuân C là Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790172072340 (hạng D) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Phạm Quốc V, sinh năm 1984, ngụ ấp P - xã N - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 07 tháng 6 năm 2017, có giá trị đến ngày 07 tháng 6 năm 2022 do Bùi Xuân C là Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790162181091 (hạng A1) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Trương Thành T, sinh năm 1991, ngụ ấp K - xã C - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 26 tháng 5 năm 2017 do Võ Trọng N là Trưởng phòng QLSH cấp GPLX Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790162181093 (hạng A2) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Nguyễn Thiện L, sinh năm 1981, ngụ ấp T - xã M - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 26 tháng 5 năm 2017 do Võ

Trọng N là Trưởng phòng QLSH cấp GPLX Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011641, tên chủ xe Bùi Tuấn H, sinh năm 1979, địa chỉ ấp K - xã C - Huyện D - tỉnh Tây Ninh biển số đăng ký 70E1-366.66, số máy G3A2E056919, số khung 021111056919, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SPARK, màu sơn xanh trắng đen do Trung tá Nguyễn Văn N là Phó trưởng Công an huyện ký.

- 01 (một) chứng minh nhân dân (phô tô), số 290557182, tên Lê Trường G, sinh ngày 01/01/1975, nơi thường trú ấp B, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) giấy phép lái xe (phô tô), hạng A1, FC, số 720095000016, tên Lý Hồ Q, sinh ngày 18/09/1975, ngụ ấp TH, xã TT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh.

- 03 (ba) ảnh (3x4)cm của một nam thanh niên mặc áo màu tím.

- 03 (ba) tờ giấy A4 (phô tô), trên tờ giấy có ghi chữ và số, có xác nhận của Lâm Ninh Quốc H là Phó hiệu trưởng trường THPT Nguyễn An N ký.

- 01 (một) giấy khám sức khỏe của người lái xe (phô tô), tên Ngô Thanh T, sinh năm 1984, số CMND 290777045, cấp ngày 05/7/2007, tại Tây Ninh, chỗ ở ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) đơn xin học, thi lấy giấy phép lái xe (phô tô), tên Ngô Thanh T, sinh năm 1984, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ô tô (phô tô) tên Ngô Thanh T, sinh năm 1984, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú B.

- 01 (một) bằng trung cấp nghề của trường Cao đẳng Kỹ thuật cao đẳng, cấp cho Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 08/11/1997, nơi sinh Tây Ninh do Đào Khánh D là Hiệu trưởng trường Cao đẳng kỹ thuật cao đẳng ký.

- 01 (một) bằng thuyền trưởng P tiện thủy nội địa hạng nhất, tên Lê Thành N, sinh năm 1965, ngụ 66/53 NG, phường A, quận N, thành phố CT do Phan Văn D Phó cục trưởng cục đường thủy nội địa ký.

- 01 (một) chứng chỉ sơ cấp nghề của trường Cao đẳng nghề LILAMA 2, cấp cho Ngô Thanh T, sinh năm 1984, nơi sinh Tây Ninh, nghề đào tạo Vận hành xe nâng, do Lê Văn H là Hiệu trưởng trường Cao đẳng nghề LILAMA 1 ký.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 205819679, tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ngụ xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam do Nguyễn Viết L là Giám đốc Công an tỉnh Quảng Nam ký.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, E, số 480011882608, tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ngụ xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam do Lê Văn T là Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố ĐN ký.

Bị cáo Đ nói lời sau cùng: Bị cáo biết được lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do biết đối tượng tên Bo làm giả được các giấy tờ như: giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, giấy phép lái xe, các loại bằng cấp. Nên Lê Tấn Đ đã cấu kết, móc nối với đối tượng Bo để làm các giấy tờ giả nêu trên cho những người có nhu cầu nhằm thu lợi bất chính. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại nhà của chị Lê Thị Mộng T (em gái của Đ), sinh năm 1973, ngụ ấp K, xã C, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc Đ đang giao giấy phép lái xe giả cho P và V thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ. Do đó có đủ cơ sở kết luận Lê Tấn Đ phạm tội “Làm giả, tài liệu của cơ quan, tổ chức” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 267 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Khi bị bắt bị cáo khai nhận trong khoảng thời gian từ năm 2013 đến tháng 8-2017 bị cáo đã 10 lần thực hiện hành vi làm giả các loại giấy tờ của cơ quan, tổ chức và thu lợi bất chính 2.600.000 đồng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu truy tố bị cáo với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 267 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực cấp giấy phép và bằng cấp các loại. Làm ảnh hưởng trực tiếp đến uy tín của cơ quan nhà nước. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội “Làm giả, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo chưa ăn năn, chưa hối cải. Do đó cần có mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đảm bảo tính răn đe và phòng chống tội phạm.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tự khai ra những hành vi phạm tội trước đó của bị cáo; mẹ của bị cáo được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất và bằng khen của chính phủ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, r, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Đối với đối tượng tên Bo (không rõ lai lịch) cơ quan Điều tra chưa làm việc được nên tách ra xử lý sau.

[8] Biện pháp tư pháp: Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.000.000 đồng là tiền mua giấy phép lái xe giả của Phạm Quốc V và Biện Văn P; tiền thu lợi bất chính của bị cáo là 2.600.000 đồng; 02 điện thoại di động dùng làm P tiện phạm tội. Đối với những vật chứng khác như giấy phép lái xe, chứng minh nhân dân, bằng cấp các loại ... đây là các loại giấy tờ và bằng cấp giả không được phép lưu hành do đó tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo pH chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 267 của Bộ luật Hình sự 1999; điểm s, r, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Tấn Đ phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. (Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2017 đến ngày 03/11/2017).

2/ Biện pháp tư pháp:

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước:

- Tiền Việt Nam 4.000.000 đồng.

- Tiền Việt Nam 2.600.000 đồng (tiền thu lợi bất chính bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu theo biên lai thu số 0001438 ngày 09-3-2018).

- 01 (một) điện thoại di động màu hồng - trắng, trên vỏ điện thoại có ghi “Iphone SE” và “Model A 1688 FCC ID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A”, có gắn sim thuê bao số 0888094531.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, trên vỏ điện thoại có ghi “Iphone” và “Model A 1549 FCC ID:BCG-E2816A IC:579C-E2816A IMEI: 359304069309360”, có gắn sim thuê bao số 0969211664.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790088007946 (hạng A1, C) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Biện Văn P, sinh năm 1979, ngụ ấp N - xã C - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 07 tháng 6 năm 2017, có giá trị

đến ngày 07 tháng 6 năm 2022 do Bùi Xuân C là Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790172072340 (hạng D) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Phạm Quốc V, sinh năm 1984, ngụ ấp P - xã N - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 07 tháng 6 năm 2017, có giá trị đến ngày 07 tháng 6 năm 2022 do Bùi Xuân C là Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790162181091 (hạng A1) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Trương Thành T, sinh năm 1991, ngụ ấp K - xã C - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 26 tháng 5 năm 2017 do Võ Trọng N là Trưởng phòng QLSH cấp GPLX Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 790162181093 (hạng A2) do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Nguyễn Thiện L, sinh năm 1981, ngụ ấp T - xã M - Huyện D - tỉnh Tây Ninh vào ngày 26 tháng 5 năm 2017 do Võ Trọng N là Trưởng phòng QLSH cấp GPLX Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ký.

- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011641, tên chủ xe Bùi Tuấn H, sinh năm 1979, địa chỉ ấp K - xã C - Huyện D - tỉnh Tây Ninh biển số đăng ký 70E1-366.66, số máy G3A2E056919, số khung 021111056919, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SPARK, màu sơn xanh trắng đen do Trung tá Nguyễn Văn N là Phó trưởng Công an huyện ký.

- 01 (một) chứng minh nhân dân (phô tô), số 290557182, tên Lê Trường G, sinh ngày 01/01/1975, nơi thường trú ấp B, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) giấy phép lái xe (phô tô), hạng A1, FC, số 720095000016, tên Lý Hồ Q, sinh ngày 18/09/1975, ngụ ấp TH, xã TT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh.

- 03 (ba) ảnh (3x4)cm của một nam thanh niên mặc áo màu tím.

- 03 (ba) tờ giấy A4 (phô tô), trên tờ giấy có ghi chữ và số, có xác nhận của Lâm Ninh Quốc H là Phó hiệu trưởng trường THPT Nguyễn An N ký.

- 01 (một) giấy khám sức khỏe của người lái xe (phô tô), tên Ngô Thanh T, sinh năm 1984, số CMND 290777045, cấp ngày 05/7/2007, tại Tây Ninh, chỗ ở ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) đơn xin học, thi lấy giấy phép lái xe (phô tô), tên Ngô Thanh T, sinh năm 1984, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- 01 (một) biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ô tô (phô tô) tên Ngô Thanh T, sinh năm 1984, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú B.

- 01 (một) bằng trung cấp nghề của trường Cao đẳng Kỹ thuật cao đẳng, cấp cho Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 08/11/1997, nơi sinh Tây Ninh do Đào Khánh D là Hiệu trưởng trường Cao đẳng kỹ thuật cao đẳng ký.

- 01 (một) bằng thuyền trưởng P tiện thủy nội địa hạng nhất, tên Lê Thành N, sinh năm 1965, ngụ 66/53 NG, phường A, quận N, thành phố CT do Phan Văn D Phó cục trưởng cục đường thủy nội địa ký.

- 01 (một) chứng chỉ sơ cấp nghề của trường Cao đẳng nghề LILAMA 2, cấp cho Ngô Thanh T, sinh năm 1984, nơi sinh Tây Ninh, nghề đào tạo Vận

hành xe nâng, do Lê Văn H là Hiệu trưởng trường Cao đẳng nghề LILAMA 1 ký.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 205819679, tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ngụ xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam do Nguyễn Viết L là Giám đốc Công an tỉnh Quảng Nam ký.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, E, số 480011882608, tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ngụ xã BN, huyện TB, tỉnh Quảng Nam do Lê Văn T là Giám đốc Sở giao thông vận tải thành phố ĐN ký.

(Các vật chứng và tiền trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý)

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đ chịu 200.000 đồng.

4/ Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- CC THA Huyện DMC;
- Cơ quan điều tra Công an Huyện DMC;
- Cơ quan THA hình sự CA Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Mai Thanh Tú